

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HƯNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/HS-ST
Ngày 19/3/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Kiên Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hữu Hiền.

Bà Nguyễn Thị Thanh Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tiến Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Vũ Minh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Phan Văn D; sinh ngày 02/12/1992 tại Thái Bình; nơi cư trú: thôn Đông Kh, xã Nguyên X, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn H, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1957; đều trú tại: thôn Đông Kh, xã Nguyên X, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình; chưa có vợ, con; tiền án: Bản án số 148/2014/HSST ngày 22/7/2014 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt D 28 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/3/2016. Bản án số 03/2018/HSST ngày 26/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng xử phạt D 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/7/2018; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/12/2018 đến ngày 27/12/2018 chuyển tạm giam (có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Phan Văn H, sinh năm 1955; nơi cư trú: Thôn Đông Kh, xã Nguyên X, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

Người chứng kiến:

1. Ông Đào Quang V, sinh năm 1960; nơi cư trú: Thôn Tô H, xã Đông Q, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

2. Ông Đặng Văn S, sinh năm 1958; nơi cư trú: Thôn Tô H, xã Đông Q, huyện

Đông H, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 24/12/2018, Phan Văn D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HanSom, biên kiểm soát 17H3-9034 đi từ thôn Đông Kh, xã Nguyên X, huyện Đông Hưng đến khu vực cầu Sa Cát thành phố Thái Bình để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây D gặp và mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi (D không biết tên, địa chỉ của người này) 01 gói ma túy gói bằng nilon với giá 200.000 đồng. D cầm gói ma túy ở tay trái và điều khiển xe mô tô về nhà với mục đích để sử dụng. Khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày, khi D về đến đường thôn Tô H, xã Đông Q, huyện Đông H thì bị lực Công an huyện Đông Hưng phối hợp với Công an xã Đông Q bắt quả tang D đang tàng trữ trái phép 01 gói nhỏ bên ngoài được gói kín bằng nilon trắng, bên trong gói bằng giấy trắng có dòng kẻ có chứa chất bột màu trắng dạng cục, D khai là Hêrôin vừa mua để sử dụng cho bản thân; ngoài ra còn quản lý của D 01 xe mô tô biên kiểm soát 17H3-9034.

Tại bản kết luận giám định số 471/KLGD-PC09 ngày 25/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu gửi giám định thu giữ của Phan Văn D là ma túy, loại Hêrôin có khối lượng 0,1866 gam (Không phải một nghìn tám trăm sáu mươi sáu gam)

- Bị cáo đã thành khẩn khai nhận ngày 24/12/2018, bị cáo mua ma túy về mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an huyện Đông Hưng và Công an xã Đông Quang bắt quả tang như cáo trạng đã truy tố. Nguồn gốc số tiền mua ma túy do bị cáo lao động mà có. Xe mô tô biên kiểm soát 17H3-9034 bị cáo sử dụng để đi mua ma túy là của ông Phan Văn H (bố đẻ bị cáo), ông H không biết bị cáo lấy xe để đi mua ma túy; bị cáo nhất trí việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng trả lại chiếc xe trên cho ông H. Bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi và quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng.

- Người chứng kiến là ông Đào Quang V và ông Đặng Văn S đều khai: Ngày 24/12/2018 các ông đã làm chứng và chứng kiến việc Công an huyện Đông Hưng khám xét, thu giữ ma túy của Phan Văn D.

Bản cáo trạng số 13/KSĐT ngày 25/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình truy tố Phan Văn D về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Phan Văn D từ 05 năm tù đến 05 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu của D được hoàn trả sau giám định.

- Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng và được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Đông Hưng lập hồi 12 giờ 15 phút ngày 24/12/2018; bản kết luận giám định số 471/KLGD-PC09 ngày 25/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phan Văn H; lời khai người chứng kiến ông Đào Quang V, ông Đặng Văn S; cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Phan Văn D đã 02 lần bị kết án nhưng chưa được xóa án tích, vẫn cố ý thực hiện việc tàng trữ trái phép trên người 0,1866 gam Hêrôin, mục đích để sử dụng cho bản thân. Do vậy, việc truy tố và xét xử Phan Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung “*Tái phạm nguy hiểm*” là đúng pháp luật.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:*

...

o) *Tái phạm nguy hiểm;*

5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.*

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quy định quản lý chất

gây nghiện của nhà nước, là nguyên nhân làm phát sinh và gia tăng các loại tội phạm, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, có nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện, nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Hậu quả mà bị cáo gây ra phải chịu sự trừng trị của pháp luật, đây là bài học cho bị cáo và những người mắc nghiện ma túy, phạm các tội về ma túy.

[4] Khi quyết định hình phạt, xét thấy:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Bị cáo thành khẩn khai báo và có bổ để được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử áp dụng mức án tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện và để giáo dục, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, tàng trữ trái phép ma túy để sử dụng cho bản thân, không có mục đích lợi nhuận nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo là vật phẩm cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy toàn bộ.

Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 17H3-9034 là tài sản hợp pháp của ông Phan Văn H, ông H không biết bị cáo D sử dụng xe mô tô của ông để đi mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô cho ông H là đúng pháp luật, cần chấp nhận.

[7] Về nguồn gốc ma túy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được người bán ma túy cho bị cáo là ai, nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn D phạm tội “Tàng Trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Phan Văn D 05 năm 06 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu của Phan Văn D hoàn trả sau giám định được niêm phong trong phong bì số 471/KLGD-PC09 ngày 25/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

(Vật chứng trên đã được bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng ngày 25/01/2019).

2.2. Chấp nhận việc Cơ quan điều tra công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu HanSom màu nâu, biển kiểm soát 17H3-9034 cho ông Phan Văn H, sinh năm 1955; nơi cư trú: Thôn Đông Kh, xã Nguyên X, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Bị cáo Phan Văn D phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo đư ợc quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án . Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND H.Đông Hưng;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS H.Đông Hưng;
- Công an H.Đông Hưng;
- Lưu hồ sơ vụ án, cơ quan.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Kiên Trung

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng, tỉnh. Thái Bình;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;
- *Sở tư pháp huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;*
- Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Kiên Trung

